

Số: 37/PMC-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 7 năm 2018

## BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY (6 tháng đầu năm 2018)

**Kính gửi** : - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty đại chúng: Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic
- Địa chỉ trụ sở chính: 367 Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh.
- Số điện thoại: (028) 38 375 300 – 39 200 300 Số fax: (028) 39 200 096
- Email: [pharmedic@vnn.vn](mailto:pharmedic@vnn.vn)
- Vốn điều lệ: 93.325.730.000 đồng.
- Mã chứng khoán: PMC

### I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Các cuộc họp và Nghị quyết/ Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản) :

Stt	Số Nghị quyết / Quyết định	Ngày	Nội dung
1	20/NQ-ĐHĐCĐ	21/4/2018	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 : <ol style="list-style-type: none"><li>1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, Báo cáo tổng kết hoạt động năm 2017 và phương hướng kế hoạch năm 2018.</li><li>2. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2017 và chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018.</li><li>3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán.</li><li>4. Thông qua Tờ trình về phân phối lợi nhuận năm 2017 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018.</li><li>5. Thông qua Tờ trình về bổ sung ngành nghề kinh doanh.</li></ol>



			6. Thông qua Tờ trình về sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty.
			7. Thông qua Tờ trình về sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã được gửi cho Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và đăng tải trên Website của Công ty theo quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

## II. Hoạt động của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2018):

### 1. Các cuộc họp Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1.	Ông Lê Việt Hùng	Chủ Tịch	29/4/2014	03	100%	
2.	Bà Mai Thị Bé	Phó Chủ Tịch	29/4/2014	03	100%	
3.	Ông Trần Việt Trung	Thành viên	29/4/2014	03	100%	
4.	Ông Cao Tấn Tước	Thành viên	29/4/2014	03	100%	
5.	Ông Trần Văn Nhiều	Thành viên	29/4/2014	03	100%	
6.	Ông Lê Văn Thiện	Thành viên	29/4/2014	03	100%	
7.	Bà Nguyễn Thị Kim Tuyến	Thành viên	29/4/2014	03	100%	

### 2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc:

- Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát hoạt động và điều hành của Ban Tổng Giám đốc Công ty trong việc thực hiện các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đề ra, thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh; tuân thủ chấp hành các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ hoạt động, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và thực hiện việc quản trị công ty theo quy định của Bộ Tài chính.
- Đánh giá hoạt động thông qua việc tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2018. Trong đó, chú trọng đơn đốc tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh của đơn vị, chấp hành pháp luật và bảo đảm được lợi ích của người lao động cũng như quyền và lợi ích hợp pháp của toàn thể cổ đông công ty.
- Xây dựng và hoàn thiện tổ chức bộ máy, quy trình làm việc, thông tin liên lạc một cách khoa học để nâng cao khả năng quản lý tài chính và chất lượng quản trị nói chung cho phù hợp với thực tế hoạt động của Công ty.

### Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

- Tuy không thành lập các tiểu ban nhưng các thành viên HĐQT thực hiện nhiệm được phân công cụ thể theo từng lĩnh vực, phụ trách làm việc với các Bộ phận chuyên môn có liên quan, nghe ý kiến tham mưu từ cơ sở để có những góp ý với Ban Tổng Giám Đốc nhằm có biện pháp tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn và chỉ đạo kịp thời phục vụ tốt cho hoạt động sản xuất kinh doanh và các mặt công tác khác.
- Đầu tư công nghệ và hoàn thiện quy trình sản xuất theo quy định GP's và hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001: 2015.
- Xây dựng và hoàn thiện những định hướng về chính sách nhân sự, chế độ lương thưởng và các phụ cấp để thực hiện chiến lược phát triển bền vững của công ty.
- Tham gia giám sát và kiểm tra việc thực hiện báo cáo tài chính theo quy định.
- Sửa đổi mô hình tổ chức hoạt động, sắp xếp lại các bộ phận với mục tiêu tăng cường công tác quản lý, nâng cao hiệu quả toàn công ty.
- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông năm 2018 vào ngày 21/4/2018, kỷ niệm 37 năm ngày thành lập Công ty (30/6/1981 – 30/6/2018).
- Các Bộ phận tham gia đóng góp ý kiến sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh, Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty.
- Triển khai việc chốt danh sách và chi trả cổ tức phần còn lại năm 2017.
- Thực hiện việc công bố thông tin theo quy định.

### 4. Các Nghị quyết/ Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2018) :

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1.	02/NĐ-HĐQT	22/01/2018	Nghị quyết của Hội đồng quản trị: - Thông qua các Báo cáo thực hiện và kế hoạch sản xuất – kinh doanh – tài chính tháng 12/2017, cả năm 2017 và kế hoạch năm 2018. - Thông qua Báo cáo tình hình quỹ thù lao Hội đồng quản trị 6 tháng cuối năm 2017. - Thông qua nhân sự Trưởng Phòng Công nghệ thông tin.
2.	03/NQ-HĐQT	22/01/2018	Nghị quyết của Hội đồng quản trị: - Thông qua điều chỉnh kế hoạch sản xuất, kinh doanh, tài chính năm 2018. - Thông qua bổ sung chi tiết ngành nghề kinh doanh và trình Đại hội đồng cổ đông.
3.	04/NQ-HĐQT	22/01/2018	Nghị quyết của Hội đồng quản trị thống nhất thông qua mức trả cổ

			tức bằng tiền phần còn lại năm 2017.
4.	09/QĐ-HĐQT	05/3/2018	Quyết định về việc nâng lương của Phó Tổng giám đốc.
5.	15/QĐ-HĐQT	04/4/2018	Quyết định về việc thành lập Ban chỉ đạo tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.
6.	16/NQ-HĐQT	09/4/2018	Nghị quyết của Hội đồng quản trị: - Thông qua điều chỉnh kế hoạch sản xuất, kinh doanh, tài chính năm 2018 lần 2. - Thông qua bổ sung chi tiết ngành nghề kinh doanh và trình Đại hội đồng cổ đông.
7.	18/NQ-HĐQT	17/4/2018	Nghị quyết của Hội đồng quản trị: - Thông qua các Báo cáo thực hiện và kế hoạch sản xuất – kinh doanh tháng 3/2018 và 03 tháng đầu năm 2018. Báo cáo tài chính tháng 02/2018 và 02 tháng đầu năm 2018. Báo cáo phân phối lợi nhuận và quỹ thù lao của HĐQT năm 2017 sau kiểm toán. - Thông qua việc tìm khu đất để xây dựng kho cho Công ty phù hợp với quy hoạch của thành phố. - Thông qua chương trình, nội dung và dự thảo tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.
8.	21/NQ-HĐQT	23/4/2018	Nghị quyết của Hội đồng quản trị thông qua đề nghị cấp tín dụng tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Sài Gòn.
9.	24/PMC-HĐQT	29/6/2018	Quyết định về việc ban hành Điều lệ Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic.
10.	25/PMC-HĐQT	29/6/2018	Quyết định về việc ban hành quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic.

### III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2018):

#### 1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1.	Bà Phạm Thị	Trưởng	29/4/2014	02	80%	Do bận công tác

	Hoàng	BKS				
2.	Ông Lê Hữu Hùng	Kiểm soát viên	29/4/2014	02	80%	Do bận công tác
3.	Ông Nguyễn Thế Phong	Kiểm soát viên	29/4/2014	03	100%	

**2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông:**

- Giám sát hoạt động của HĐQT, Ban điều hành trong việc triển khai Nghị quyết Đại hội cổ đông, trong việc chấp hành điều lệ của Công ty.
- Giám sát kiểm tra việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức.
- Kiểm tra sổ sách kế toán của Công ty theo từng quý và kết thúc năm tài chính.
- Xem xét các báo cáo do tổ chức kiểm toán thực hiện.
- Tham gia giám sát thanh lý nguyên vật liệu, hàng hóa.
- Kiểm tra, đánh giá việc tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty trong các hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm phát hiện những thiếu sót, từ đó đề ra những kiến nghị và giải pháp chấn chỉnh kịp thời.
- Đề xuất lập các quy chế cần thiết, góp phần hoàn thiện các quy chế đã có.
- Đề xuất chọn Công ty kiểm toán độc lập trình ĐHCĐ để thực hiện việc kiểm toán.
- Trong 06 tháng đầu năm 2018, BKS không nhận được yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông.

**3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với các hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:**

- BKS đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban điều hành nhưng vẫn mang tính chất độc lập. Trong 6 tháng đầu năm 2018, các cuộc họp của HĐQT và Ban điều hành đều có mặt của BKS tham dự nhằm nâng cao chất lượng, cũng như tính độc lập trong hoạt động kiểm soát.
- HĐQT đã cung cấp kịp thời và đầy đủ các Nghị quyết và Quyết định cho BKS. Ban Tổng Giám đốc tạo điều kiện thuận lợi cho BKS trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và tình hình tài chính của công ty.
- Các kiến nghị của BKS đều được HĐQT, Ban Tổng Giám đốc xem xét, đánh giá kỹ lưỡng, nhiều vấn đề được trao đổi tại các cuộc họp. Đối với các vấn đề còn tồn tại trong hoạt động quản lý, điều hành do BKS kiến nghị được HĐQT, Ban Tổng Giám đốc ghi nhận và tìm cách giải quyết.

**4. Hoạt động khác của BKS (nếu có) :**

- Không có.

**IV. Đào tạo về quản trị công ty:**

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS,

Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty. Tham gia khóa đào tạo về Quản trị nhân sự thời kỳ đổi mới 4.0.

Các thành viên HĐQT, thành viên BKS và Ban điều hành công ty thường xuyên cập nhật các văn bản, quy định của pháp luật về quản trị công ty và sẽ tiếp tục tham gia các khóa đào tạo do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội công nhận.

**V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2018) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:**

**1. Danh sách về người có liên quan của công ty:**

- (Đính kèm Phụ lục I).

**2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.**

- Không có các giao dịch trên.

**3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát**

- Không có các giao dịch trên.

**4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác**

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối quý này	
	Năm nay	Năm trước
<b>Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn (SAPHARCO)</b>		
Số dư đầu năm	2,581,677,851	1,872,215,731
Bán các thành phẩm	22,827,994,911	19,083,812,232
Tiền bán thành phẩm đã thu	17,391,949,226	18,152,390,260
Số dư cuối kỳ	<b>8,017,723,536</b>	<b>2,803,637,703</b>
<b>Công ty cổ phần Dược phẩm dược liệu-PHARMEDIC</b>		
Số dư đầu năm	387,462	886,506
Mua nguyên liệu hàng hóa	471,801,867	629,041,620
Tiền mua nguyên liệu và hàng hóa đã trả SAPHARCO	471,896,059	629,928,126
Số dư cuối kỳ	<b>293,270</b>	<b>0</b>

- Tất cả các giao dịch với Công ty liên kết là bên liên quan đều được thực hiện thông qua hợp đồng kinh tế.
- Giá bán sản phẩm cung cấp cho các bên liên quan cũng như giá mua nguyên vật liệu từ các bên liên quan đều được thực hiện theo giá thị trường.
- Các khoản công nợ phải thu không có thể chấp và sẽ được thanh toán

bằng tiền. Không có khoản dự phòng phải thu khó đòi nào được lập cho các khoản nợ phải thu từ các bên liên quan.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

- Không có các giao dịch trên.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

- Không có các giao dịch trên.

**VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2018):**

**1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:**

(Đính kèm phụ lục II).

**2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết :**

- Không có các giao dịch trên.

**VII. Các vấn đề cần lưu ý khác:**

- Không có.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Lê Việt Hùng**

**Phụ lục I: Danh sách về người có liên quan của công ty :**

STT	Tên cá nhân/ Tổ chức	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do (mối quan hệ)
<b>Người có liên quan Ông Lê Việt Hùng</b>		<b>Chủ tịch HĐQT</b>	<b>29/04/2014</b>		<b>TV HĐQT nhiệm kỳ (2014-2019)</b>
1	Trần Thị Anh		29/04/2014		Mẹ
2	Lê Thị Thanh Thủy		29/04/2014		Vợ
3	Lê Việt Hùng		29/04/2014		Con
4	Lê Thanh Thủy Tiên		29/04/2014		Con
5	Lê Minh Thọ		29/04/2014		Anh
<b>Người có liên quan Ông Trần Việt Trung</b>		<b>TV HĐQT/ Tổng giám đốc</b>	<b>29/04/2014</b>		<b>TV HĐQT nhiệm kỳ (2009-2014), TGD</b>
6	Lê Thị Nhị		29/04/2014		Mẹ
7	Phạm Thu Thủy		29/04/2014		Vợ
8	Trần Thị Thu Trang		29/04/2014		Con
9	Trần Phạm Anh Tú		29/04/2014		Con
10	Trần Việt Thắng		29/04/2014		Anh
11	Trần Thị Việt Ánh		29/04/2014		Chị
<b>Người có liên quan Bà Mai Thị Bé</b>		<b>Phó Chủ tịch HĐQT/ Phó TGD</b>	<b>29/04/2014</b>		<b>TV HĐQT nhiệm kỳ (2009-2014), Phó TGD sản xuất</b>
12	Mai Khắc Thạch		29/04/2014		Anh
13	Mai Khắc Hải		29/04/2014		Anh
14	Mai Khắc Bích		29/04/2014		Anh
15	Mai Thị Xuân		29/04/2014		Em
<b>Người có liên quan Ông Trần Văn Nhiều</b>		<b>TV HĐQT</b>	<b>29/04/2014</b>		<b>TV HĐQT nhiệm kỳ (2014-2019)</b>
16	Nguyễn Kim Sen		29/04/2014		Vợ
17	Trần Trung Trực		29/04/2014		Con
18	Trần Thanh Thảo		29/04/2014		Con
19	Trần Thanh Hương		29/04/2014		Con
<b>Người có liên quan Ông Cao Tấn Tước</b>		<b>TV HĐQT/ Phó TGD</b>	<b>29/04/2014</b>		<b>TV HĐQT nhiệm kỳ (2009-2014), Phó TGD Thường trực</b>
20	Trần Thị Sáng		29/04/2014		Vợ
21	Cao Thanh Triều		29/04/2014		Con
22	Cao Phú Huy		29/04/2014		Anh
23	Cao Thị Kim Tiền		29/04/2014		Chị
24	Cao Thị Kim Sơn		29/04/2014		Em
<b>Người có liên quan Ông Lê Văn Thiện</b>		<b>TV HĐQT</b>	<b>29/04/2014</b>		<b>TV HĐQT nhiệm kỳ (2014-2019)</b>
25	Lê Hà Cẩm Phương		29/04/2014		Vợ
26	Lê Minh Tâm		29/04/2014		Con
27	Lê Minh Trí		29/04/2014		Con
28	Lê Thị Tuyết Vân		29/04/2014		Chị
29	Lê Thị Thùy Trang		29/04/2014		Em
30	Lê Thị Thùy Linh		29/04/2014		Em
31	Lê Thị Minh Phượng		29/04/2014		Em





STT	Tên cá nhân/ Tổ chức	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do (mỗi quan hệ)
32	Lê Thị Thảo Hương		29/04/2014		Em
<b>Người có liên quan Bà Nguyễn Thị Kim Tuyến</b>		<b>TV HĐQT/ Phó TGD</b>	<b>29/04/2014</b>		<b>TV HĐQT nhiệm kỳ (2014-2019), Phó TGD Tổ chức-Hành chính</b>
33	Lê Đức Phùng		29/04/2014		Chồng
34	Lê Nguyễn Thảo Nguyên		29/04/2014		Con
35	Lê Đức Huy		29/04/2014		Con
36	Nguyễn Văn Như		29/04/2014		Cha
37	Nguyễn Thị Kim Thái		29/04/2014		Chị
38	Nguyễn Thiện Lập		29/04/2014		Anh
39	Nguyễn Thị Thanh Thùy		29/04/2014		Chị
40	Nguyễn Thiện Quang		29/04/2014		Anh
41	Nguyễn Thị Thùy Trang		29/04/2014		Em
42	Nguyễn Thị Trang Đài		29/04/2014		Em
<b>Người có liên quan Bà Phạm Thị Hoàng</b>		<b>Trưởng Ban KS</b>	<b>29/04/2014</b>		<b>BKS nhiệm kỳ (2014-2019)</b>
43	Phạm Văn Cảnh		29/04/2014		Anh
44	Phạm Thị Nhiên		29/04/2014		Chị
45	Phạm Thị Anh Ngọc		29/04/2014		Em
<b>Người có liên quan Ông Lê Hữu Hùng</b>		<b>TV Ban KS</b>	<b>29/04/2014</b>		<b>BKS nhiệm kỳ (2014-2019)</b>
46	Trần Thị Thanh Phương		29/04/2014		Vợ
47	Lê Văn Bông		29/04/2014		Cha
48	Huỳnh Thị Cẩm Hà		29/04/2014		Mẹ
49	Lê Thị Bích Ngọc		29/04/2014		Chị
50	Lê Thanh Hải		29/04/2014		Em
51	Lê Thị Bích Vân		29/04/2014		Em
<b>Người có liên quan Ông Nguyễn Thế Phong</b>		<b>TV Ban KS</b>	<b>29/04/2014</b>		<b>BKS nhiệm kỳ (2014-2019)</b>
52	Trần Thị Xuân		29/04/2014		Mẹ
53	Trần Thị Hồng Nga		29/04/2014		Vợ
54	Nguyễn Khả Di		29/04/2014		Con
55	Nguyễn Thế Khang		29/04/2014		Con
56	Nguyễn Thế Lưu		29/04/2014		Em
<b>Người có liên quan Bà Nguyễn Thị Thúy Vân</b>		<b>Phó TGD Chất lượng</b>	<b>29/04/2014</b>		<b>Phó TGD Chất lượng</b>
57	Võ Thanh Ngọc		29/04/2014		Chồng
58	Nguyễn Thị Thúy Hồng		29/04/2014		Em
59	Nguyễn Phan Vũ		29/04/2014		Em
60	Nguyễn Thị Thúy Ngọc		29/04/2014		Em
61	Thái Kim Anh		29/04/2014		Mẹ
<b>Người có liên quan Ông Phan Xuân Phong</b>		<b>Phó TGD Kinh doanh</b>	<b>29/04/2014</b>		<b>Phó TGD Kinh doanh</b>
62	Hồ Thị Xuân		29/04/2014		Mẹ
63	Nguyễn Thị Ngọc Uyên		29/04/2014		Vợ
64	Phan Xuân Vũ		29/04/2014		Con
65	Phan Nguyễn Uyên Vy		29/04/2014		Con
66	Phan Thị Mỹ Linh		29/04/2014		Chị

STT	Tên cá nhân/ Tổ chức	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do (mối quan hệ)
67	Phan Thị Thanh Loan		29/04/2014		Em
68	Phan Thị Hoàng Hà		29/04/2014		Em
69	Phan Xuân Lộc		29/04/2014		Em
70	Phan Xuân Phú		29/04/2014		Em
71	Phan Xuân Cường		29/04/2014		Em
72	Phan Xuân Bình		29/04/2014		Em
<b>Người có liên quan Ông Trà Quang Trinh</b>		<b>Phó TGD NCPT</b>	<b>04/09/2014</b>		<b>Bổ nhiệm Phó TGD NCPT từ 04/9/2014</b>
73	Trương Thị Nà		04/09/2014		Mẹ
74	Đoàn Thúy Vân		04/09/2014		Vợ
75	Trà Quang Minh Thông		04/09/2014		Con
76	Trà Quang Minh Tùng		04/09/2014		Con
77	Trà Quang Luận		04/09/2014		Anh
78	Trà Thị Lãnh		04/09/2014		Chị
79	Trà Thị Nhung		04/09/2014		Em
80	Trà Quang Phường		04/09/2014		Em
81	Trà Thị Nghĩa		04/09/2014		Em
<b>Người có liên quan Bà Bùi Thụy Phương Uyên</b>		<b>NCBTT/ Thư ký HĐQT</b>	<b>20/01/2015</b>		<b>Bổ nhiệm NCBTT từ 20/01/2015</b>
82	Nguyễn Kim Khỏe		20/01/2015		Mẹ
83	Huỳnh Thu Anh Tuấn		20/01/2015		Chồng
84	Huỳnh Phúc Uyên Chi		20/01/2015		Con
85	Bùi Thụy Phương Vy		20/01/2015		Chị
86	Bùi Thụy Phương		20/01/2015		Chị



**Phụ lục II: Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:**

STT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	<b>Lê Việt Hùng</b>	<b>Chủ tịch HĐQT</b>	<b>3,027,726</b>	<b>32,44%</b>	<b>Đại diện vốn NN - Sapharco</b>
2	Trần Thị Anh	Mẹ	-	-	
3	Lê Thị Thanh Thủy	Vợ	-	-	
4	Lê Việt Hưng	Con	-	-	
5	Lê Thanh Thủy Tiên	Con	-	-	
6	Lê Minh Thọ	Anh	-	-	
7	<b>Trần Việt Trung</b>	<b>TV HĐQT/ Tổng giám đốc</b>	<b>3,686</b>	<b>0.04%</b>	
8	Lê Thị Nhị	Mẹ	1,537	0.02%	
9	Phạm Thu Thủy	Vợ	-	-	
10	Trần Thị Thu Trang	Con	11,285	0.12%	
11	Trần Phạm Anh Tú	Con	-	-	
12	Trần Việt Thắng	Anh	-	-	
13	Trần Thị Việt Ánh	Chị	-	-	
14	<b>Mai Thị Bé</b>	<b>Phó Chủ tịch HĐQT/ Phó TGD</b>	<b>23,947</b>	<b>0.26%</b>	
15	Mai Khắc Thạch	Anh	-	-	
16	Mai Khắc Hải	Anh	-	-	
17	Mai Khắc Bích	Anh	-	-	
18	Mai Thị Xuân	Em	-	-	
19	<b>Trần Văn Nhiều</b>	<b>TV HĐQT</b>	<b>60,948</b>	<b>0.65%</b>	
20	Nguyễn Kim Sen	Vợ	-	-	
21	Trần Trung Trực	Con	-	-	
22	Trần Thanh Thảo	Con	-	-	
23	Trần Thanh Hương	Con	-	-	
24	<b>Cao Tấn Tước</b>	<b>TV HĐQT/ Phó TGD</b>	<b>18,364</b>	<b>0.20%</b>	
25	Trần Thị Sáng	Vợ	-	-	
26	Cao Thanh Triều	Con	-	-	
27	Cao Phú Huy	Anh	-	-	
28	Cao Thị Kim Tiên	Chị	-	-	
29	Cao Thị Kim Sơn	Em	-	-	
30	<b>Lê Văn Thiện</b>	<b>TV HĐQT</b>	<b>1,026,583</b>	<b>11%</b>	<b>Đại diện vốn NN - Sapharco</b>
31	Lê Hà Cẩm Phương	Vợ	-	-	
32	Lê Minh Tâm	Con	-	-	
33	Lê Minh Trí	Con	-	-	
34	Lê Thị Tuyết Vân	Chị	-	-	
35	Lê Thị Thủy Trang	Em	-	-	
36	Lê Thị Thủy Linh	Em	-	-	
37	Lê Thị Minh Phượng	Em	-	-	
38	Lê Thị Thảo Hương	Em	-	-	



STT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
39	Nguyễn Thị Kim Tuyến	TV HĐQT/ Phó TGD	4,000	0.043%	Thôi đại diện vốn NN - Sapharco từ 01/4/2016
40	Lê Đức Phùng	Chồng	-	-	
41	Lê Nguyễn Thảo Nguyên	Con	-	-	
42	Lê Đức Huy	Con	-	-	
43	Nguyễn Văn Như	Cha	-	-	
44	Nguyễn Thị Kim Thái	Chị	-	-	
45	Nguyễn Thiện Lập	Anh	-	-	
46	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Chị	-	-	
47	Nguyễn Thiện Quang	Anh	-	-	
48	Nguyễn Thị Thùy Trang	Em	-	-	
49	Nguyễn Thị Trang Đài	Em	-	-	
50	<b>Phạm Thị Hoàng</b>	<b>Trưởng Ban KS</b>	<b>9,102</b>	<b>0.10%</b>	
51	Phạm Văn Cảnh	Anh	-	-	
52	Phạm Thị Nhiên	Chị	-	-	
53	Phạm Thị Anh Ngọc	Em	-	-	
54	<b>Lê Hữu Hùng</b>	<b>TV Ban KS</b>	-	-	
55	Trần Thị Thanh Phương	Vợ	-	-	
56	Lê Văn Bông	Cha	-	-	
57	Huỳnh Thị Cẩm Hà	Mẹ	-	-	
58	Lê Thị Bích Ngọc	Chị	-	-	
59	Lê Thanh Hải	Em	-	-	
60	Lê Thị Bích Vân	Em	-	-	
61	<b>Nguyễn Thế Phong</b>	<b>TV Ban KS</b>	-	-	
62	Trần Thị Xuân	Mẹ	-	-	
63	Trần Thị Hồng Nga	Vợ	-	-	
64	Nguyễn Khả Di	Con	-	-	
65	Nguyễn Thế Khang	Con	-	-	
66	Nguyễn Thế Lưu	Em	-	-	
67	<b>Nguyễn Thị Thúy Vân</b>	<b>Phó TGD Chất lượng</b>	<b>10,019</b>	<b>0.11%</b>	
68	Võ Thanh Ngọc	Chồng	-	-	
69	Nguyễn Thị Thúy Hồng	Em	-	-	
70	Nguyễn Phan Vũ	Em	-	-	
71	Nguyễn Thị Thúy Ngọc	Em	-	-	
72	Thái Kim Anh	Mẹ	-	-	
73	<b>Phan Xuân Phong</b>	<b>Phó TGD Kinh doanh</b>	<b>23,186</b>	<b>0.25%</b>	
74	Hồ Thị Xuân	Mẹ	-	-	
75	Nguyễn Thị Ngọc Uyên	Vợ	-	-	
76	Phan Xuân Vũ	Con	-	-	
77	Phan Nguyễn Uyên Vy	Con	-	-	
78	Phan Thị Mỹ Linh	Chị	-	-	
79	Phan Thị Thanh Loan	Em	-	-	
80	Phan Thị Hoàng Hà	Em	-	-	
81	Phan Xuân Lộc	Em	-	-	

STT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
82	Phan Xuân Phú	Em	-	-	
83	Phan Xuân Cường	Em	-	-	
84	Phan Xuân Bình	Em	-	-	
<b>85</b>	<b>Trà Quang Trinh</b>	<b>Phó TGD NCPT</b>	-	-	
86	Trương Thị Nà	Mẹ	-	-	
87	Đoàn Thúy Vân	Vợ	-	-	
88	Trà Quang Minh Thông	Con	-	-	
89	Trà Quang Minh Tùng	Con	-	-	
90	Trà Quang Luận	Anh	-	-	
91	Trà Thị Lãnh	Chị	-	-	
92	Trà Thị Nhung	Em	-	-	
93	Trà Quang Phường	Em	-	-	
94	Trà Thị Nghĩa	Em	-	-	
<b>95</b>	<b>Bùi Thụy Phương Uyên</b>	<b>NCBTT/ Thư ký HDQT</b>	-	-	
96	Nguyễn Kim Khỏe	Mẹ	-	-	
97	Huỳnh Thu Anh Tuấn	Chồng	-	-	
98	Huỳnh Phúc Uyên Chi	Con	-	-	
99	Bùi Thụy Phương Vy	Chị	-	-	
100	Bùi Thụy Phương	Chị	-	-	

